TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:113/2019/QĐST-HNGĐ	*Giồng Trôm, ngày 18 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 176/2019/TLST–HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp 6, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Bà Châu Thị Thùy D, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp 6, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn S với bà Châu Thị Thùy D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông S và bà D có 02 con chung tên Nguyễn Phúc K, sinh ngày 20/10/1999 và Nguyễn Thị Huyền T, sinh ngày 11/5/2001. Các con đã thành niên, có khả năng tự lao động, sinh sống được.

- Về tài sản chung: Ông S và bà D không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông S và bà D khai không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông S tự nguyện chịu là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004054 ngày 23/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Ông S được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- UBND xã T;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Ngô Thị Gẩm